

SỞ GD&ĐT TÂY NINH
Trường THPT Trảng Bàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/QĐ-THPT TB

Trảng Bàng, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao dự bổ sung toán thu, chi ngân sách năm 2024
của Trường THPT Trảng Bàng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TRẢNG BÀNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, và số Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định 6104/QĐ-SGD&ĐT ngày 31/12/2024 của Giám Đốc Sở GD&ĐT Tây Ninh về việc giao bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2024;

Xét đề nghị của của bộ phận tài chính của đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán được giao và lập kế hoạch thu, chi ngân sách năm 2024 là 228.150.000 đồng (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ văn phòng, bộ phận tài chính và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Văn Giới

Số: 6104/QĐ-SGDĐT

Tây Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 9/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh kèm theo Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 2673/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024 cho Sở Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2024 cho các đơn vị: (theo mẫu biểu đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán bổ sung kinh phí giao năm 2024, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện đúng Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Kho Bạc Nhà nước tỉnh;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Lưu: VP, KHTC.

NSV



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Phước

PHỤ LỤC

Giao bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: 6104/QĐ-SGDDT ngày 31 tháng 12 năm 2024)

Stt	Tên đơn vị Tên trường THPT	Chương	Loại, khoản	Nguồn kinh phí giao	Mã QHNS	Mã Kho bạc nhà nước nơi giao dịch	Số người	Số tiền
I	Quản lý nhà nước	422	070-074	Dự toán giao bằng nguồn kinh phí không tự chủ năm 2024 (Nguồn 18)			44	272.937.000
1	Văn phòng Sở				1031311	1911	44	272.937.000
II	Sự nghiệp giáo dục						1.628	8.808.316.000
1	Trường Khuyết tật				1031068	1911	44	159.492.000
2	Tây Ninh				1031060	1911	77	471.042.000
3	Lý Thường Kiệt				1030820	1911	74	455.457.000
4	Nguyễn Chí Thanh				1030821	1911	67	378.966.000
5	Ngô Gia Tự				1030581	1917	44	234.888.000
6	Quang Trung				1030580	1917	85	458.826.000
7	Nguyễn Văn Trỗi				1030582	1917	48	258.897.000
8	Nguyễn Trãi				1030576	1918	71	365.040.000
9	Nguyễn Huệ				1030817	1916	54	284.178.000
10	Dương Minh Châu				1030829	1915	73	382.828.000
11	Tân Châu				1031057	1913	89	495.864.000
12	Trần Phú				1031064	1912	76	419.208.000
13	Hoàng Văn Thụ				1030818	1914	109	621.198.000
14	Hoàng Lê Kha				1031061	1911	80	455.034.000
15	Lộc Hưng				1028009	1918	54	290.208.000
16	Bình Thạnh				1028056	1918	42	228.792.000
17	Tân Hưng				1028008	1913	43	193.650.000
18	Nguyễn Thái Bình				1030822	1915	56	322.218.000
19	Lê Hồng Phong				1031079	1914	28	140.820.000
20	Tân Đông				1027953	1913	40	201.054.000
21	Lương Thế Vinh				1086984	1912	46	224.220.000

Stt	Tên đơn vị Tên trường THPT	Chương	Loại, khoản	Nguồn kinh phí giao	Mã QHNS	Mã Kho bạc nhà nước nơi giao dịch	Số người	Số tiền
22	Trần Đại Nghĩa				1031062	1911	68	398.598.000
23	Nguyễn Trung Trực				1030588	1911	52	295.122.000
24	Lê Quý Đôn				1023460	1911	60	346.650.000
25	Trảng Bàng				1023461	1918	44	228.150.000
26	Huỳnh Thúc Kháng				1030587	1916	41	172.062.000
27	PTDT Nội trú				1108548	1911	63	325.854.000
III	Sự nghiệp đào tạo						126	622.932.000
1	Trung tâm GDNN GDTX cụm TP Tây Ninh	422	070- 075		1087047	1911	44	223.818.000
2	Cao đẳng Sư phạm	422	070- 093		1031066	1911	82	399.114.000
	Tổng cộng						1796	9.704.185.000

Bằng chữ: Chín tỷ bảy trăm lẻ bốn triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng.

